

CHƯƠNG V: PHÂN SỐ (tt)

BÀI 7: HỖN SỐ

1.Hỗn số:

Tổng quát: Cho a, b là hai số nguyên dương, $a > b$, a không chia hết cho b . Nếu a chia cho b được thương là q và số dư r , ta viết $\frac{a}{b} = q\frac{r}{b}$ và gọi $q\frac{r}{b}$ là hỗn số. Đọc là “ q , r phần b ”

Ví dụ 1: Thương của phép chia $25:4$ viết thành phân số $\frac{25}{4}$, còn được viết dưới dạng hỗn số là $6\frac{1}{4}$ và đọc là sáu, một phần tư

Chú ý: Hỗn số $q\frac{r}{b} = q + \frac{r}{b}$ với q là phần nguyên, $\frac{r}{b}$ là phần phân số.

2.Đổi hỗn số ra phân số:

Quy tắc: $q\frac{r}{b} = \frac{q.b+r}{b}$

Ví dụ 2: So sánh $3\frac{4}{7}$ và $\frac{49}{14}$

Ta có: $3\frac{4}{7} = \frac{3.7+4}{7} = \frac{25}{7} = \frac{50}{14}$. Vì $\frac{50}{14} > \frac{49}{14}$ nên $3\frac{4}{7} > \frac{49}{14}$

Bài tập 1,2,3,4 trang 24 SGK

CHƯƠNG 8: HÌNH HỌC PHẪNG. CÁC HÌNH HÌNH HỌC CƠ BẢN

Luyện tập (Điểm, đường thẳng, tia, đoạn thẳng, trung điểm)

1) Vẽ hình theo diễn đạt sau (vẽ trên cùng một hình)

- Vẽ ba điểm M, N, P không thẳng hàng.
- Vẽ đoạn thẳng MN, đường thẳng MP, tia NP.
- Qua N vẽ đường thẳng d song song với đường thẳng MP.
- Vẽ điểm I là trung điểm của đoạn MN.

2) Vẽ hình theo diễn đạt sau (vẽ trên cùng một hình)

- Vẽ ba điểm A , B , C không thẳng hàng
- Vẽ đoạn thẳng BC, đường thẳng AC, tia AB
- Vẽ đường thẳng xy đi qua điểm A và song song với đường thẳng BC
- Vẽ điểm H là trung điểm của đoạn AC

3) Vẽ hình theo diễn đạt sau (vẽ trên cùng một hình)

- Vẽ ba điểm A , B , C thẳng hàng (điểm B nằm giữa A và C),điểm D không thuộc đường thẳng AC .
- Vẽ đoạn thẳng AD, đường thẳng BD, tia DC
- Vẽ đường thẳng xy đi qua điểm D và song song với đường thẳng BC
- Vẽ điểm M là trung điểm của đoạn AD

4) Vẽ hình theo diễn đạt sau (trên cùng một hình)

- Vẽ đường thẳng d, trên d lấy 3 điểm M,N,P sao cho P nằm giữa hai điểm M và N.
- Vẽ điểm Q nằm ngoài đường thẳng d
- Qua điểm Q vẽ đường thẳng a cắt d tại M
- Vẽ đoạn thẳng QN, tia PQ
- Vẽ trung điểm I của đoạn thẳng QN